

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; đã được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một phần bởi: khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Điều 2 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Điều 20 Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ ban hành quy định việc thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 296/QĐ-VPCP ngày 12/6/2024 của Văn phòng Chính phủ công bố 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi và đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định mức thu lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

(có Phụ lục chi tiết gửi kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tư pháp:

a) Cập nhật, công khai Danh mục và nội dung của thủ tục hành chính nêu tại Điều 1 Quyết định này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính. **Thời gian hoàn thành trong 02 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.**

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng hồ sơ trình và hoàn thiện quy trình điện tử; xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác (e-Form) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đối với thủ tục hành chính nêu tại Điều 1 Quyết định này. **Thời gian hoàn thành trong 05 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.**

2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ tại khoản 1 Điều này.

3. Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Công khai Danh mục và nội dung của thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử, tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.

b) Sử dụng các biểu mẫu điện tử tương tác (E-form) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh khi giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định.

c) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trực thuộc thực hiện công khai Danh mục và nội dung của thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP; sử dụng các biểu mẫu điện tử tương tác (E-form) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh khi giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp; Thông tin và Truyền thông; Y tế; Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các cơ quan: Công an tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Các Bộ: Công an; Tư pháp;
LĐ-TB&XH; Y tế (báo cáo);
- BHXH Việt Nam (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Như Điều 4 (thực hiện);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bưu điện tỉnh
- VNPT Tuyên Quang;
- Công TTĐT tỉnh (đăng tải);
- Chuyên viên khối NCTH;
- Lưu: VT, THCBKS (Huyện).

Hoàng Việt Phương

Phụ lục

Danh mục 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện
1	Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	2,5 ngày làm việc kể từ khi các cơ quan có thẩm quyền giải quyết nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định ⁽¹⁾ - Trường hợp phải xác minh thì không quá 3,5 ngày làm việc ⁽²⁾ . Nếu tiếp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì thời gian được tính bắt đầu từ ngày làm việc tiếp theo.	Người có yêu cầu truy cập vào Công dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trên ứng dụng VNeID.	Đăng ký khai sinh không đúng hạn: 4.000đ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Người cao tuổi ngày 23/11/2009; - Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014; - Luật Bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014; - Luật Trẻ em ngày 05/4/2016; - Luật Cư trú ngày 13/11/2020; - Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020; - Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ ban hành quy định việc thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất; - Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; - Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định mức thu lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang 	Trực tuyến

¹ Cắt giảm thời gian giải quyết từ 03 ngày làm việc xuống còn 2,5 ngày làm việc.

² Cắt giảm thời gian giải quyết từ 05 ngày làm việc xuống còn 3,5 ngày làm việc.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện
2	Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất	<p>- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất đối với nhóm Người có công không quá 13 ngày làm việc⁽³⁾.</p> <p>- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết hồ trợ chi phí mai táng đối với nhóm đối tượng bảo trợ xã hội không quá 4,5 ngày làm việc⁽⁴⁾. Không quá 08 ngày làm việc⁽⁵⁾ đối với trường hợp đối tượng là người từ đủ 80 tuổi trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng</p> <p>- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, trợ cấp tử tuất đối với đối tượng do ngành bảo hiểm xã hội giải quyết không quá 6,5 ngày làm việc⁽⁶⁾.</p> <p>Nếu tiếp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì thời gian được tính bắt đầu từ ngày làm việc tiếp theo.</p>	<p>Người có yêu cầu truy cập vào Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trên ứng dụng VNeID.</p>	<p>Đăng ký khai tử không đúng hạn: 4.000 đồng</p>	<p>- Luật người khuyết tật ngày 17/6/2010; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014; - Luật bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014; - Luật trẻ em ngày 05/4/2016; - Luật cư trú ngày 13/11/2020; - Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020; - Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ ban hành quy định việc thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất; - Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; - Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định mức thu lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.</p>	<p>Trực tuyến</p>

³ Cắt giảm thời gian giải quyết từ 18 ngày làm việc xuống còn 13 ngày làm việc.

⁴ Cắt giảm thời gian giải quyết từ 06 ngày làm việc xuống còn 4,5 ngày làm việc.

⁵ Cắt giảm thời gian giải quyết từ 11 ngày làm việc xuống còn 08 ngày làm việc.

⁶ Cắt giảm thời gian giải quyết từ 09 ngày làm việc xuống còn 6,5 ngày làm việc./.